

KẾ HOẠCH

**Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp
và dân sinh mùa khô năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Theo Bản tin dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia; từ tháng 02 đến tháng 4 năm 2025, mực nước trên các sông tại khu vực Tây Nguyên phổ biến dao động theo xu thế xuống dần. Để chủ động ứng phó với tình hình hạn hán, thiếu nước có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh trong mùa khô năm 2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2025 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Chủ động nắm bắt tình hình thời tiết để triển khai kịp thời các phương án ứng phó với hạn hán, thiếu nước và tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh, đảm bảo nguồn nước, lương thực phục vụ dân sinh, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh; chủ động huy động mọi nguồn lực để phục vụ công tác ứng phó với hạn hán, thiếu nước và tác động của biến đổi khí hậu đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả.

- Chủ động điều tiết, dự trữ nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và cấp nước phục vụ sinh hoạt cho nhân dân; tổ chức sản xuất, điều chỉnh mùa vụ, cơ cấu cây trồng phù hợp với khả năng cung cấp nước đảm bảo phục vụ sản xuất trong mùa khô.

2. Yêu cầu

- Các Sở, Ban, ngành, các Đoàn thể tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân thực hiện nghiêm túc Kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2025.

- Sử dụng tài nguyên nước một cách hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm, thực hiện công tác ứng phó với hạn hán theo nguyên tắc: Ưu tiên nguồn nước sinh hoạt phục vụ nhân dân, nước phục vụ cho chăn nuôi, nước tưới cho cây trồng có giá trị kinh tế cao; khuyến cáo nhân dân không sản xuất ở những nơi có nguy cơ thiếu nước và trồng các loại cây trồng phù hợp, tiết kiệm nước; sử dụng kinh phí thực hiện công tác ứng phó hạn hán đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy trình, quy định.

- Theo dõi diễn biến thời tiết, kiểm tra cụ thể nguồn nước, xác định vùng đảm bảo nước, vùng nguy cơ hạn hán, thiếu nước, chủ động điều tiết hợp lý và điều chỉnh lịch thời vụ; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với khả năng cung cấp nước phục vụ sản xuất mùa khô.

II. Các biện pháp phòng, chống hạn

1. Biện pháp phi công trình

1.1. Đối với sản xuất nông nghiệp

- Các địa phương, đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi xây dựng phương án chống hạn cụ thể trên địa bàn, thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng và dự báo của cơ quan Khí tượng thủy văn để kịp thời triển khai các giải pháp chống hạn thích hợp, giảm thiểu thiệt hại cho sản xuất do hạn hán gây ra.

- Kiểm tra, cập nhật, đánh giá cụ thể nguồn nước các sông, suối, hồ, đập,... khoanh vùng diện tích cây trồng có khả năng bị hạn, thường xuyên bị hạn và những diện tích cây trồng không đủ nước, chủ động trồng các loại cây trồng phù hợp; xây dựng kế hoạch sử dụng nước hợp lý, phù hợp với khả năng nguồn nước, trong đó ưu tiên nước cho sinh hoạt, nước uống cho gia súc, tưới cho cây trồng có giá trị kinh tế cao.

- Khuyến cáo nhân dân xuống giống theo đúng lịch thời vụ và phù hợp với khả năng đáp ứng nguồn nước của từng vùng; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về lĩnh vực canh tác, chăm sóc cây trồng trong điều kiện thiếu nước; khuyến khích áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (như: tưới phun mưa, tưới nhỏ giọt); kiên quyết không để người dân sản xuất ở những khu vực có nguy cơ thiếu nước tưới; đồng thời tuyên truyền người dân chủ động đắp lại bờ ruộng tránh gây thất thoát nguồn nước và nạo vét ao, hồ hoặc làm ao nhân tạo, đắp đập tạm để tích trữ nguồn nước.

- Xây dựng, phê duyệt và triển khai Phương án chống hạn đối với các diện tích có khả năng hạn hán nằm ngoài Kế hoạch diện tích được hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 (đặc biệt diện tích cây trồng dọc suối Đắc Sôr, thuộc địa bàn huyện Đắc Mil, huyện Krông Nô).

- Hướng dẫn người dân dự trữ nước uống cho đàn gia súc, vật nuôi; các biện pháp vệ sinh tiêu độc, sát trùng chuồng trại, phòng ngừa các loại dịch bệnh thường xảy ra đối với gia súc, gia cầm trong mùa khô; các biện pháp phòng chống, ứng phó hạn hán trong lĩnh vực thủy sản, theo dõi tình hình biến động của thời tiết và môi trường nước (nhiệt độ, Ph,...) để khuyến cáo người dân sản xuất cho phù hợp; hướng dẫn người dân bố trí thời vụ nuôi thủy sản theo tình hình thực tế.

- Các đơn vị cấp nước sinh hoạt phối hợp làm việc với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh về đăng ký nhu cầu, kế hoạch sử dụng nước thô tại các Công trình thủy lợi do Công ty TNHH MTV Khai thác công

trình thủy lợi tỉnh quản lý, khai thác để có kế hoạch tích trữ phân phối nước sinh hoạt và phục vụ sản xuất nông nghiệp phù hợp.

1.2. Đối với cấp nước sinh hoạt

Các cơ quan, đơn vị cấp nước phải có kế hoạch cấp nước cụ thể nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân trong mùa khô, đảm bảo về số lượng cũng như chất lượng phục vụ, trong đó cần chú trọng các giải pháp trọng tâm như:

- Thường xuyên kiểm tra, duy tu bảo dưỡng các hệ thống cấp nước tại các nhà máy nước; chuẩn bị đầy đủ vật tư dự phòng kịp thời khắc phục những hư hỏng trên tuyến, đảm bảo vận hành các nhà máy nước liên tục phục vụ sinh hoạt cho nhân dân; tăng dung tích các ao, hồ chứa nước thô nhằm tăng lượng dự trữ nước để phục vụ cho công tác vận hành cấp nước.
- Đẩy nhanh tiến độ thi công mở mạng các hệ thống cấp nước, tiến độ lắp đặt đồng hồ nước để kịp thời phục vụ nhân dân.
- Tăng cường các phương tiện vận chuyển để cấp nước, không để thiếu nước sinh hoạt và bùng phát dịch bệnh do hạn hán gây ra.

2. Biện pháp công trình

- Tổ chức kiểm tra hiện trạng các công trình thủy lợi, triển khai sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế máy móc và các thiết bị hư hỏng, nạo vét khơi thông dòng chảy kênh mương, cửa vào cống lấy nước, cửa vào các bể hút trạm bơm, sửa chữa khắc phục kịp thời các vị trí hư hỏng kênh, công trình trên kênh đảm bảo không để thất thoát, lãng phí nguồn nước.
- Khẩn trương hoàn thành các công trình đang triển khai đầu tư xây dựng mới và các công trình đầu tư nâng cấp, sửa chữa để đưa vào sử dụng hiệu quả, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất và dân sinh.
- Chủ động lắp đặt các trạm bơm dã chiến, bơm tận dụng dung tích nước chết tại các hồ chứa, tiến hành bơm truyền nước từ các hồ có dung tích lớn điều tiết nước về các hồ chứa có dung tích nhỏ không đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất.
- Xây dựng kế hoạch nạo vét, dọn dẹp các hồ chứa để nâng cao dung tích, xây dựng các tuyến kênh, trạm bơm dẫn nước đến mặt ruộng, đảm bảo tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng nước.
- Phối hợp chặt chẽ trong công tác điều tiết nước phát điện của các Công ty Thủy điện với công tác điều tiết nước, bơm nước phục vụ sản xuất của chính quyền địa phương với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc các Sở, Ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị có liên quan quản lý, khai thác công trình thủy lợi triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ, hàng quý hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước, nhận định tình hình hạn hán, phổ biến đến các cấp chính quyền và người dân để chủ động ứng phó; xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với khả năng nguồn nước; tổng hợp báo cáo chung toàn tỉnh về nguồn nước, kế hoạch chống hạn.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan và địa phương sớm xây dựng lịch nông vụ, hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, bố trí cơ cấu giống, thời vụ, phổ biến các biện pháp, kỹ thuật gieo, cấy, chăm sóc và bảo vệ cây trồng phù hợp với nguồn nước tưới.

- Phối hợp với các Công ty Thủy điện trên địa bàn tỉnh thực hiện điều tiết nước phục vụ tưới cho sản xuất và dân sinh vùng hạ du công trình thủy điện; đặc biệt tại các khu vực hạ lưu hồ chứa thủy điện Buôn Tua Shar và thủy điện Đăk Sôr 2 trên địa bàn huyện Krông Nô; phối hợp chặt chẽ với các địa phương về việc chấp hành Nông lịch trong điều tiết nguồn nước tưới và triển khai thực hiện các phương án phòng chống hạn khi có yêu cầu của địa phương.

- Kiểm tra, tham mưu UBND tỉnh đầu tư sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn để đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất và dân sinh.

- Chủ trì, tổng hợp tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí hỗ trợ công tác phòng, chống, hạn hán, thiếu nước, khắc phục hạn hán trên địa bàn tỉnh trong mùa khô năm 2025.

- Chủ động trong công tác kiểm tra nguồn nước tại các hồ chứa thủy lợi (đặc biệt tại các hồ chứa thủy lợi phía Bắc tỉnh gồm các huyện: Đăk Mil, Cư Jút và Krông Nô) tổng hợp và kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo.

- Kiểm tra, đôn đốc các Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh; đối với các công trình hồ chứa đang triển khai thi công chỉ đạo Chủ đầu tư có các giải pháp thi công phù hợp để đảm bảo khả năng tích nước tại các hồ chứa để phục vụ sản xuất.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh đề xuất các nguồn vốn kết dư của dự án ADB8 để đầu tư, nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh đảm bảo các tiêu chí trong sổ tay của dự án.

2. Sở Tài chính

- Trên cơ sở chủ trương của cơ quan có thẩm quyền và khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí sửa chữa, nâng cấp các hệ thống thủy lợi, công trình cấp nước sinh hoạt tập trung theo đúng quy định.

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư xây mới, sửa chữa, nâng cấp các hệ thống thủy lợi theo Thông tư số 73/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính về hướng dẫn sử dụng nguồn tài chính trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước.

- Nghiên cứu Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; để xem xét, bố trí ngân sách chi thường xuyên để nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi, đặc biệt các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn.

3. Các tổ chức Đoàn thể

Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn theo chức năng, nhiệm vụ chủ động bám sát địa bàn, vận động, hướng dẫn hội viên, đoàn viên thực hiện tốt các giải pháp sản xuất trong điều kiện hạn hán theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để tổ chức sản xuất có hiệu quả, ổn định đời sống cho nhân dân.

4. UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa

- Chủ động xây dựng Kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2025 trên địa bàn; đồng thời Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, theo dõi và gửi các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác công trình thủy lợi được biết, để thực hiện.

- Chủ động nguồn nước sinh hoạt tới từng hộ dân, thôn, buôn, bon, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn tại các vùng thường xuyên thiếu nước sinh hoạt; chủ động sử dụng trang thiết bị phục vụ cấp và trữ nước cho các hộ gia đình tại những khu vực bị hạn hán, thiếu nước; đặc biệt trên địa bàn các huyện: Cư Jút, Krông Nô và Đắk Mil.

- Chỉ đạo các Phòng, Ban có liên quan phối hợp với UBND cấp xã kiểm kê toàn bộ diện tích cây trồng có nhu cầu sử dụng nước như: Cà phê, tiêu, lúa, ngô,... Trên cơ sở đó xây dựng các phương án sản xuất, cấp nước tưới cho diện tích cây trồng trên địa bàn phù hợp, hiệu quả. Đối với diện tích cây trồng thuộc Kế hoạch diện tích được hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025, chỉ đạo UBND cấp xã phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh rà soát nhu cầu sử dụng nước (diện tích, loại cây trồng, danh sách hộ dân,...) thống nhất kế hoạch vận hành, điều tiết để đảm bảo tưới theo Hợp đồng trong vụ Đông Xuân 2024-2025.

- Thực hiện quản lý vận hành, sử dụng nguồn nước tiết kiệm ngay đầu vụ đối với các công trình thủy lợi có nguy cơ hạn hán, thiếu nguồn nước tưới được UBND tỉnh phân cấp quản lý tại Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 12/01/2023; kiểm tra, chủ động ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để thực hiện sửa chữa các hạng công trình bị hư hỏng, đảm bảo phục vụ sản xuất; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình để nâng cao năng lực khai thác nguồn nước, hiệu quả khai thác công trình thủy lợi và dân sinh.

- Chỉ đạo UBND cấp xã thành lập, củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực tổ chức thủy lợi cơ sở trên địa bàn và phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh trong việc điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất theo đúng lịch trình, kế hoạch; phổ biến, khuyến khích nhân dân thực hiện các biện pháp trữ nước bằng nhiều hình thức; huy động lực lượng tại địa phương

để tu sửa, nạo vét, phát dọn các tuyến kênh mương nội đồng đảm bảo dẫn nước tưới đến mặt ruộng, đắp bờ để nâng cao dung tích trữ nước; giám sát chặt chẽ việc điều tiết nguồn nước tưới của các đơn vị được giao khai thác các công trình thủy lợi để đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất mùa khô năm 2025.

- Kiên quyết không để người dân sản xuất ở những vùng có nguy cơ thiếu nước và ngoài vùng quy hoạch; chỉ đạo sản xuất theo đúng lịch thời vụ, cơ cấu sản xuất phù hợp với khả năng nguồn nước, tránh gieo trồng ở vùng không đảm bảo chủ động về nguồn nước trong cả vụ sản xuất.

- Triển khai xây dựng kế hoạch sản xuất, bám sát nông lịch và kế hoạch lấy nước từ các hồ chứa thủy lợi và lịch xả nước của các hồ chứa thủy điện phòng, chống hạn hán, thiếu nước cho vụ sản xuất mùa khô năm 2025 tại địa phương để kịp thời triển khai các giải pháp phù hợp khi hạn hán xảy ra.

- Chủ động thông tin, truyền thông về tình hình nguồn nước, hạn hán, thiếu nước tới người dân để nâng cao nhận thức sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời chủ động có giải pháp phù hợp; khuyến khích nhân dân sử dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho các cây trồng, đặc biệt là các cây trồng chủ lực có giá trị kinh tế cao.

- Thường xuyên kiểm tra xử lý các trường hợp vi phạm, tự ý vận hành công điều tiết tại các hồ chứa, kênh mương.

- Chủ trì, phối hợp với các Công ty Thủy điện trên địa bàn theo dõi quá trình vận hành thủy điện để có kế hoạch thực hiện đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất.

- Chỉ đạo UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh kiểm tra, rà soát tình hình hạn hán, báo cáo và đề xuất phương án chống hạn đối với diện tích phục vụ sản xuất nông nghiệp có khả năng hạn hán nằm ngoài Kế hoạch diện tích được hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, có biện pháp chỉ đạo, xử lý kịp thời.

5. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình thủy lợi do đơn vị làm Chủ đầu tư, đảm bảo hiệu quả, chất lượng công trình, đưa vào sử dụng hiệu quả.

- Trong quá trình thi công nâng cấp, sửa chữa các công trình, thường xuyên phối hợp với chính quyền địa phương, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh để đưa ra các giải pháp nhằm đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất, dân sinh trong mùa khô.

- Chủ động phối hợp với Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) để phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh nguồn vốn kết dư dự án ADB8 để đầu tư, nâng cấp các công trình thủy lợi đảm bảo theo các tiêu chí, sổ tay của dự án.

6. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đắk Nông

Chủ động trong công tác dự báo, cảnh báo khí tượng, thủy văn, nhận định tình hình hạn hán, thường xuyên cung cấp số liệu cho các cơ quan liên quan và địa phương để phục vụ chỉ đạo phòng, chống hạn vụ mùa khô năm 2025.

7. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi tỉnh

- Bám sát lịch nông vụ; chủ động tổ chức làm việc với UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị liên quan để thống nhất phương án cấp nước phục vụ sản xuất mùa khô năm 2025 cho từng công trình, từng khu vực cụ thể.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và UBND cấp xã chỉ đạo các Chi nhánh tại các huyện, thành phố Gia Nghĩa huy động các tổ thủy lợi cơ sở xử lý vị trí rò rỉ tại các cửa cống lấy nước và những vị trí rò rỉ khác tại các công trình thủy lợi. Triển khai sửa chữa, nạo vét hệ thống kênh mương để chủ động cho công tác điều tiết nước tưới, đồng thời giảm tổn thất nước.

- Sử dụng nguồn nước tiết kiệm ngay đầu vụ đối với đập, hồ chứa có nguy cơ hạn hán, thiếu nguồn nước tưới phải có kế hoạch bố trí máy bơm, nhiên liệu để bơm tưới từ mực nước chết của hồ chứa hoặc từ sông, suối gần khu vực công trình, đối với các trạm bơm có nguy cơ thiếu nước phục vụ sản xuất thì phải có kế hoạch lắp đặt các máy bơm dã chiến, nối dài các đường ống hút về phía lòng sông, suối. Bên cạnh đó, phối hợp với địa phương để tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong việc sử dụng nguồn nước tiết kiệm, hiệu quả, hạn chế thất thoát, lãng phí nguồn nước.

- Chỉ đạo các chi nhánh trực thuộc tại cấp huyện ký cam kết về phối hợp điều tiết nước tưới với các tổ chức thủy lợi cơ sở để xác định rõ trách nhiệm của từng bên trong quá trình điều tiết nước phục vụ sản xuất mùa khô năm 2025 đối với diện tích cây trồng thuộc Kế hoạch diện tích được hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025.

- Phối hợp với các Công ty Thủy điện trên địa bàn và các đơn vị liên quan trong công tác điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất, đặc biệt tại khu vực hạ lưu hồ chứa thủy điện Buôn Tua Shar và Đăk Sôr 2 trên địa bàn huyện Krông Nô.

- Đối với các công trình thủy lợi do đơn vị làm Chủ đầu tư, trong quá trình thi công cần có kế hoạch, biện pháp thi công phù hợp, đảm bảo khả năng tích nước tại các hồ chứa và có phương án điều tiết nguồn nước để phục vụ sản xuất.

- Thường xuyên theo dõi và báo cáo kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan chức năng liên quan về tình hình hạn cũng như khả năng bị hạn để có biện pháp chỉ đạo, xử lý kịp thời.

- Xây dựng kế hoạch để chủ động cho công tác chống hạn, điều tiết nước, cấp nước sinh hoạt khi có nguy cơ hạn hán xảy ra trong mùa khô năm 2025.

- Đối với diện tích phục vụ sản xuất nông nghiệp có khả năng hạn hán nằm ngoài Kế hoạch diện tích được hỗ trợ kinh phí sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025, phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát tình hình hạn hán, báo cáo và đề xuất phương án chống hạn gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan để có biện pháp chỉ đạo, xử lý kịp thời.

- Đối với các hồ chứa có dung tích nhỏ, nguy cơ thiếu nước cao thực hiện đắp nâng cao ngưỡng tràn để tăng dung tích hồ chứa. Phối hợp với chính quyền địa phương rà soát các vị trí thực hiện đắp các đập tạm để đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất.

- Phối hợp với Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh đang làm Chủ đầu tư nâng cấp, sửa chữa, xây dựng các công trình thủy lợi trong quá trình điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất. Kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) những khó khăn, vướng mắc (nếu có) gây ảnh hưởng đến công tác phục vụ sản xuất nông nghiệp.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Báo Đắk Nông và các cơ quan thông tin địa phương

Thường xuyên đưa tin về tình hình khí tượng thủy văn, công tác phòng, chống hạn hán, tình hình khắc phục hạn hán và thiếu nước sinh hoạt; thông tin tuyên truyền rộng rãi cho người dân và các ngành, các cấp biết để chủ động trong công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước.

9. Các Chủ sở hữu đập, hồ chứa Thủy điện trên địa bàn tỉnh

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của tỉnh và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa căn cứ lịch nông vụ và tình hình thời tiết để thực hiện việc điều tiết phù hợp, đảm bảo nguồn nước tưới cho vùng hạ du và tuân thủ quy trình vận hành hồ chứa đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và các quy định của pháp luật có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, Đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xử lý theo quy định./. *q*

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, TP Gia Nghĩa;
- Ban Quản lý các dự án ĐTXD tỉnh;
- Công ty TNHH MTV KT CTTL tỉnh;
- Đài Khí tượng - Thủy văn tỉnh;
- Các Công ty Thủy điện trên địa bàn tỉnh;
- Đài PT&TH Đắk Nông;
- Báo Đắk Nông;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT_(LTT). *02*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên